

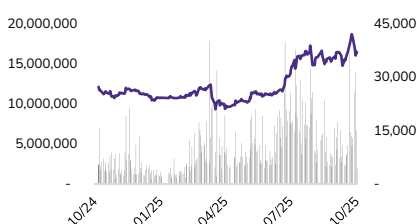
Phạm Hồng Trường

Email: truong.phamhong@abs.vn

THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Bất động sản
Ngày báo cáo	: 29/10/2025
Giá hiện tại (VND/CP)	: 34.100
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 6.082
SLCPLH (CP)	: 178.354.966

DIỄN BIẾN GIÁ



Nguồn: ABS Research

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	3Q24	3Q25
Tăng trưởng DTT (%)	-25,9%	-18,1%
Tăng trưởng LNST (%)	-59,7%	4013%
Biên LNG (%)	46,0%	16,9%
Biên LNST (%)	10,5%	527,3%
ROA (%)	2,3%	12,2%
ROE (%)	5,4%	25,2%
Nợ vay/VCSH (lần)	0,73	0,56
EPS (VND/CP)	73	3.016
BVPS (VND/CP)	12.610	16.033

Nguồn: HDC, ABS Research

Lợi nhuận lớn từ hoàn tất chuyển nhượng dự án Đại Dương

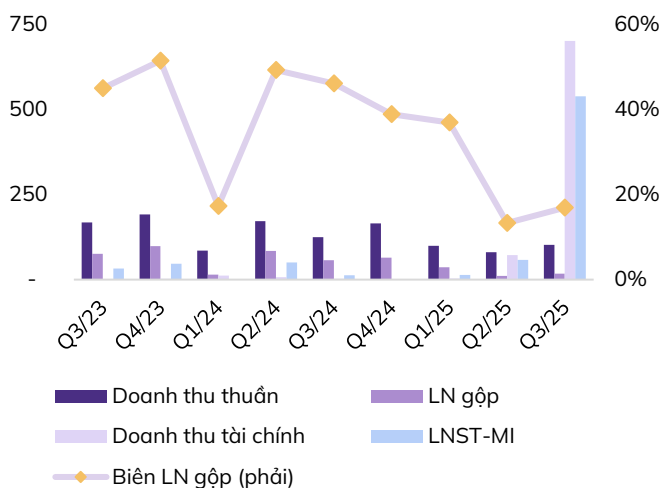
- Lợi nhuận Q3/2025 tăng mạnh nhờ ghi nhận lãi từ chuyển nhượng cổ phần tại dự án Đại Dương.**
 - Doanh thu thuần Q3/2025 của HDC đạt 102 tỷ đồng (-18% svck và +27% QoQ). Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ (LNST-MI) đạt 538 tỷ đồng (gấp 41 lần svck và gấp 9 lần QoQ).
 - Mảng BĐS trong quý 3 của HDC tiếp tục kém tích cực khi doanh thu chỉ đạt hơn 8 tỷ đồng (-87% svck). Mảng thương mại dịch vụ, tập trung vào tư vấn quản lý dự án và kinh doanh vật liệu xây dựng với biên lợi nhuận thấp hơn, đóng góp chính trong cơ cấu doanh thu của HDC khi đạt 94 tỷ đồng (+61% svck và chiếm 92% doanh thu). Theo đó, biên lợi nhuận gộp cũng sụt giảm đáng kể về mức 17% (so với mức 46% của Q3/2024), lãi gộp chỉ đạt 17 tỷ đồng trong quý (-70% svck).
 - Chi phí bán hàng và chi phí QLDN cũng tăng mạnh trong Q3/2025 khi lần lượt đạt 6 tỷ đồng (+79% svck) và 22 tỷ đồng (gấp 2,2 lần svck) do hoạt động thương mại, dịch vụ được chú trọng dẫn đến gia tăng các chi phí này.
 - Doanh thu tài chính trong Q3/2025 đạt 700 tỷ đồng (gấp 252 lần svck và gấp 9,7 lần QoQ), chủ yếu đến từ khoản lãi chuyển nhượng cổ phần tại dự án Đại Dương 696 tỷ đồng (hoàn tất toàn bộ việc chuyển nhượng).
- Lũy kế 9T/2025, lợi nhuận tăng mạnh, vượt kế hoạch cả năm.**
 - Doanh thu thuần đạt 281 tỷ đồng (-26% svck), LNST của Cổ đông Công ty mẹ đạt 609 tỷ đồng (gấp 9 lần svck). Như vậy, mặc dù chỉ hoàn thành 19% kế hoạch doanh thu nhưng HDC đã vượt 44% kế hoạch lợi nhuận cả năm
 - Hoạt động chuyển nhượng cổ phần tại dự án Đại Dương:** ban lãnh đạo HDC cho biết doanh nghiệp đã hoàn tất chuyển nhượng cổ phần tại CTCP Đầu tư Xây dựng Giải trí Đại Dương Vũng Tàu (chủ đầu tư dự án Đại Dương) và ghi nhận phần lớn lợi nhuận từ giao dịch này tính đến Q3/2025, bao gồm: (i) 696 tỷ đồng trong Q3/2025, (ii) 71 tỷ đồng trong Q2/2025 và (iii) 255 tỷ đồng trong Q4/2022. HDC đã thu về phần lớn số tiền chuyển nhượng, khoản phải thu còn lại gần 300 tỷ đồng, dự kiến sẽ được thu vào tháng 6/2026. Đối tác nhận chuyển nhượng cổ phần dự án này là Công ty TNHH Success Real Estate, được cho là có liên quan tới tập đoàn Sunshine.
 - Hoạt động kinh doanh BĐS:** kém khả quan khi doanh thu 9T/2025 chỉ đạt 59 tỷ đồng (-72% svck). Hoạt động bán hàng chỉ tập trung vào một số sản phẩm tại dự án The Light City GĐ1 và Ngọc Tước 2. Trong Q4/2025, HDC dự kiến sẽ triển khai đợt mở bán tiếp theo tại The Light City GĐ1 (40 căn thấp tầng) và bắt đầu mở bán dự án NOXH CC1 – Ecotown Phú Mỹ. Trong năm 2026, HDC sẽ tiếp tục mở bán tại The Light City GĐ1 và ghi nhận một phần từ chuyển nhượng chung cư Thống Nhất (TP Vũng Tàu cũ) cho HUB.

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 3/2025 VÀ 9T/2025

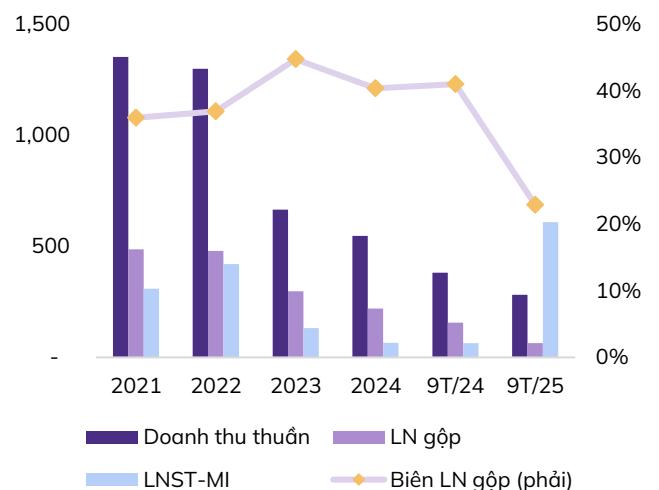
Chỉ tiêu	3Q2024	3Q2025	%YoY	9T/2024	9T/2025	%YoY
Doanh thu thuần	125	102	-18,1%	381	281	-26,3%
Lợi nhuận gộp	57	17	-70,0%	156	64	-58,8%
Biên LN gộp (%)	46,0%	16,9%		41,0%	22,9%	
Chi phí BH & QLDN	(13)	(28)	106 %	(41)	(59)	44,6%
Tỷ lệ Chi phí BH & QLDN/DTT (%)	10,7%	27,1%		10,7%	21,0%	
Doanh thu tài chính	3	700	25136%	21	775	3509%
Chi phí tài chính	(14)	(20)	50,2%	(45)	(53)	17,9%
Chi phí lãi vay	(14)	(19)	41,0%	(40)	(51)	25,5%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	35	675	1851%	97	759	684%
Lợi nhuận trước thuế	19	673	3378%	81	757	834%
LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số	13	538	4013%	65	609	842%
Biên LN ròng (%)	10,5%	527%		17,0%	217%	

Nguồn: HDC, ABS Research

KQKD theo quý của HDC (tỷ VND)

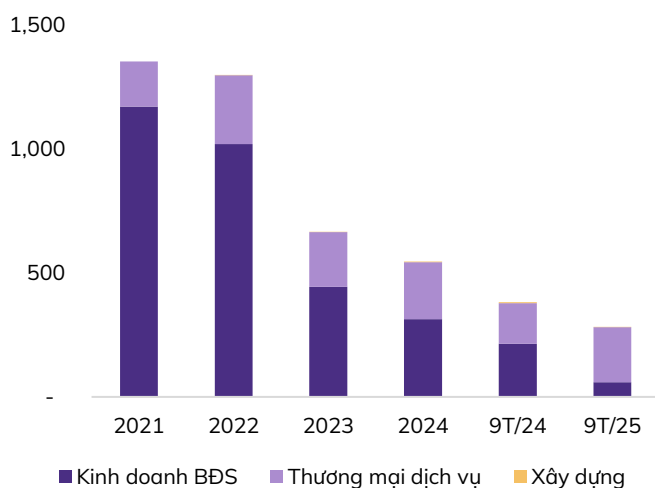


KQKD giai đoạn 2021 – 9T/2025 của HDC (tỷ VND)

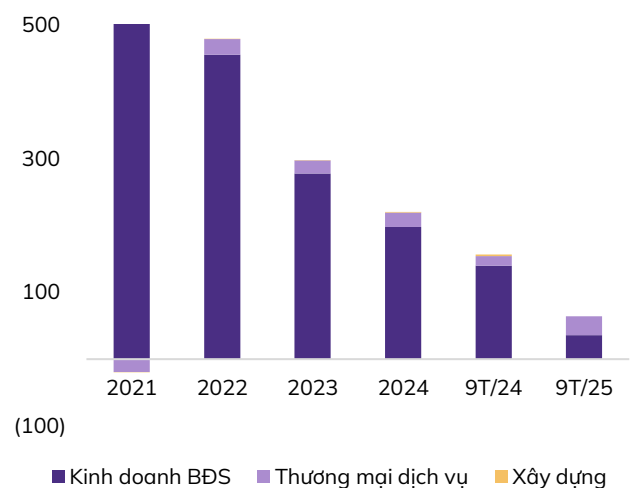


Nguồn: HDC, ABS Research

Cơ cấu doanh thu của HDC (tỷ VND)



Cơ cấu lợi nhuận gộp của HDC (tỷ VND)



Nguồn: HDC, ABS Research

- **Gia tăng đầu tư vào các dự án từ nguồn tiền chuyển nhượng cổ phần dự án Đại Dương.**

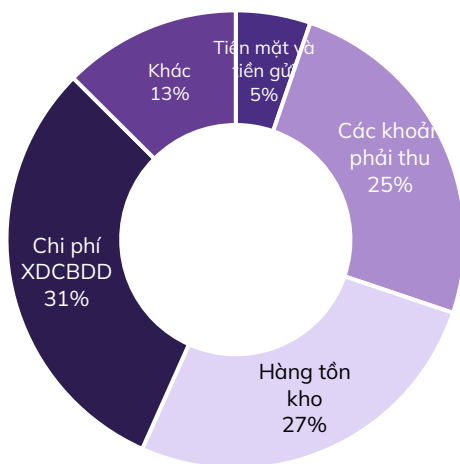
- **Lượng tiền tăng mạnh.** Tại thời điểm cuối Q3/2025, lượng tiền của HDC (bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn) ở mức 280 tỷ đồng (chiếm 5% tổng tài sản, gấp 27 lần so với cuối năm 2024). Lượng tiền tăng mạnh trong 9T/2025 đến từ giao dịch chuyển nhượng cổ phần tại dự án Đại Dương của HDC.
- **Các khoản phải thu** tại 30/09/2025 có giá trị 1,3 nghìn tỷ đồng (chiếm 25% tổng tài sản, tăng 45% so với cuối năm 2024), trong đó (i) phải thu khách hàng 878 tỷ đồng, tăng mạnh 48% so với cuối năm 2024 chủ yếu đến từ khoản phải thu Công ty TNHH Success Real Estate gần 336 tỷ liên quan đến giao dịch chuyển nhượng cổ phần tại dự án Đại Dương (dự kiến HDC sẽ thu khoản còn lại này trong tháng 6/2026); (ii) trả trước người bán 214 tỷ đồng (+20% Ytd) chủ yếu là trả trước tiền đất và cho các nhà thầu xây dựng; (iii) phải thu khác 262 tỷ đồng (+61% Ytd) phần lớn là khoản thanh toán cho cá nhân để mua cổ phần công ty Ý Ngọc Bình Thuận để sở hữu dự án Khu du lịch Biển Đá Vàng (Phan Thiết, Lâm Đồng).
- **Hàng tồn kho** tại 30/09/2025 có giá trị 1,4 nghìn tỷ đồng (chiếm 26,5% tổng tài sản, tăng 5% so với cuối năm 2024), tập trung vào các dự án BĐS đang triển khai như: The Light City 943 tỷ đồng (tăng 33 tỷ trong 9T), Chung cư Ecotown Phú Mỹ 57 tỷ đồng (tăng gần 34 tỷ trong năm), Khu biệt thự Trần Phú (Vũng Tàu) 95 tỷ đồng, Chung cư Thống Nhất 46 tỷ đồng (dự kiến hoàn tất chuyển nhượng cho CTCP Xây lắp Thừa Thiên Huế - HUB trong năm 2026), ...

Ngoài ra, giá trị một số dự án khác được ghi nhận ở **Chi phí xây dựng cơ bản dở dang dài hạn** với tổng giá trị 1,7 nghìn tỷ đồng (tương đương 31% tổng tài sản) bao gồm: Khu nhà ở Long Điền (Bà Rịa – Vũng Tàu cũ) 794 tỷ đồng, tăng mạnh 220 tỷ trong 9T/2025; KĐT Cỏ Mây 646 tỷ đồng (tăng 33 tỷ trong 9T/2025), KĐT Phước Thắng 205 tỷ đồng (tăng 46 tỷ trong 9T/2025), ...

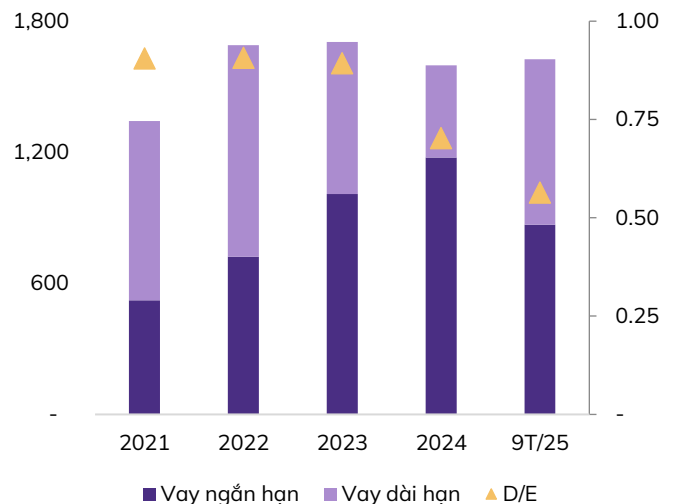
- Có thể thấy sau khi nhận được nguồn tiền từ chuyển nhượng dự án Đại Dương, HDC đã luân chuyển để phát triển các dự án khác trong quỹ đất lớn của doanh nghiệp, tập trung chủ yếu ở Bà Rịa – Vũng Tàu cũ (nay là TP.HCM).

- **Nợ vay tăng nhẹ.** Giá trị nợ vay tại 30/09/2025 của HDC ở mức 1,6 nghìn tỷ đồng (+1,8% so với cuối năm 2024), bao gồm vay ngắn hạn 869 tỷ đồng (-26% so với cuối năm 2024) và vay dài hạn 757 tỷ đồng (+80% so với cuối năm 2024). Dự nợ trái phiếu là 491 tỷ đồng đến từ lô trái phiếu 500 tỷ đồng mới phát hành trong năm 2025, đáo hạn trong năm 2028 để tái cơ cấu nợ vay ngân hàng và đầu tư dự án KĐT Phước Thắng. Hệ số D/E cuối Q3/2025 ở mức 0,56 lần, giảm so với mức 0,7 lần cuối năm 2024. Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh âm trong năm 2024 và giai đoạn 9T/2025 do tình hình kinh doanh BĐS ảm đạm cũng như HDC đẩy mạnh phát triển các dự án của doanh nghiệp.

Cơ cấu tài sản của HDC tại 30/09/2025 (tỷ VND)



Quy mô nợ vay và hệ số D/E của HDC (tỷ VND)



Nguồn: HDC, ABS Research

Các dự án chính đang triển khai và phát triển của HDC

Dự án	Vị trí	Diện tích (ha)	Số lượng căn	Mở bán	Bàn giao	Tình trạng dự án
The Light City GD1	Phước Thắng, TP.HCM (TP Vũng Tàu cũ)	27,2	Thấp tầng: 703 căn. Căn hộ: 400 căn	2021	2021-2033F	Đang mở bán (đã bán được khoảng 50% khu thấp tầng) và hoàn tất nộp tiền sử dụng đất, đã GPMB khoảng hơn 85%
The Light City GD2	Phước Thắng, TP.HCM (TP Vũng Tàu cũ)	21,8		2028F	2029F-2038F	Đang xin phê duyệt 1/500. Đã GPMB được khoảng 70%
Khu nhà ở Tây 3/2	Phước Thắng, TP.HCM (TP Vũng Tàu cũ)	6,3	185 căn thấp tầng	2019	2020-2028F	Đang mở bán, đã bán được khoảng 70%
Ngọc Tước 2	Tam Thắng, TP.HCM (TP Vũng Tàu cũ)	15,1	165 căn thấp tầng	2020	2020-2033F	Đang mở bán, đã bán được khoảng 30%
Ecotown Phú Mỹ	Tân Thành, TP.HCM (BR-VT cũ)	6,3	Thấp tầng: 319 căn	2018	2019-2023	Đã hoàn thành
			NOXH: 870 căn	2025	2027F-2029F	Chuẩn bị mở bán trong Q4/2025
HODECO Phú Mỹ	Phú Mỹ, TP.HCM (BR-VT cũ)	1,8	823 căn hộ NOXH	2027F	2029F-2031F	Đang xin giấy phép xây dựng, đã GPMB được hơn 50%
HODECO Sea Village (Đông 3/2)	Rạch Dừa, TP.HCM (TP Vũng Tàu cũ)	2,6	Thấp tầng: 30 căn. Căn hộ: 850 căn	2026F	2028F-2031F	Đã hoàn thành GPMB, đang xin GPXD
Biên Đá Vàng Resort	Lâm Đồng (Bình Thuận cũ)	8,6		2030F	2032F-2034F	Đang hoàn thiện thủ tục pháp lý
Phước Thắng	Phước Thắng, TP.HCM (TP Vũng Tàu cũ)	54		2031F	2033F-2043F	Đang hoàn thiện thủ tục pháp lý, đã có phê duyệt 1/500
Long Điền	Long Điền, TP.HCM (BR-VT cũ)	36		2031F	2032F-2038F	Đang hoàn thiện thủ tục pháp lý và GPMB được hơn 50%
Cỏ Mây	Phước Thắng, TP.HCM (TP Vũng Tàu cũ)	28		2030F	2031F-2036F	Đang hoàn thiện thủ tục pháp lý và GPMB được gần 70%
Vũng Tàu Wonderland	Phước Thắng, TP.HCM (TP Vũng Tàu cũ)	234		2032F	2033F-2044F	Đang hoàn thiện thủ tục pháp lý
Trần Phú Villa	Vũng Tàu, TP.HCM (TP Vũng Tàu cũ)	1,3		2032F	2033F-2044F	Đang hoàn thiện thủ tục pháp lý

Nguồn: HDC, ABS Research

- Chúng tôi nhận định triển vọng của HDC thời gian như sau:
 - HDC sở hữu vị thế là chủ đầu tư sở hữu quỹ đất lớn tại Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ), nay thuộc TP.HCM. Thị trường BĐS Vũng Tàu được kỳ vọng sôi động hơn khi gần đây có sự tham gia của loạt chủ đầu tư lớn, đồng thời sau khi sáp nhập vào TP.HCM sẽ được hưởng nhiều lợi thế từ quy hoạch mới, hạ tầng giao thông được đẩy mạnh phát triển cũng như giá BĐS đang thấp hơn so với khu vực TP.HCM (cũ). Doanh số bán hàng của công ty sẽ tập trung tại các dự án The Light City GD1, Ngọc Tước 2, Ecotown Phú Mỹ hay khu nhà ở Tây 3/2.
 - Chuyển nhượng dự án chung cư Thống Nhất đóng góp vào lợi nhuận năm 2026. Dự án Chung cư Thống Nhất (Vũng Tàu cũ) đã được HDC ký hợp đồng chuyển nhượng cho CTCP Xây lắp Thừa Thiên Huế (HUB), cũng là công ty liên kết

của HDC. Hiện tại, giao dịch đang được thực hiện các thủ tục chuyển nhượng, dự kiến một phần lợi nhuận sẽ được ghi nhận trong năm 2026. HDC đã nhận 80 tỷ đồng từ HUB, HUB sẽ tiếp tục thanh toán thêm vào cuối năm 2025 và đầu năm 2026. Nguồn tiền nhận được từ việc chuyển nhượng dự án này cùng với dự án Đại Dương sẽ giúp HDC bổ sung nguồn vốn để thực hiện các dự án tiếp theo của doanh nghiệp.

- **Quỹ đất lớn nhưng quy mô vốn tương đối nhỏ.** HDC sở hữu quỹ đất lớn nhưng quy mô vốn tương đối khiêm tốn với vốn điều lệ gần 1,8 nghìn tỷ đồng. Theo đó, chiến lược của công ty trong thời gian tới vẫn định hướng giữ lại toàn bộ lợi nhuận đạt được để phát triển dự án. Ngoài ra, gần đây, Đại hội đồng cổ đông bất thường của HDC đã thông qua phương án (i) Phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 12% trên số cổ phiếu đang lưu hành (tương đương 21,4 triệu cổ phiếu), nguồn vốn lấy từ thặng dư vốn và quỹ đầu tư phát triển; (ii) Phát hành gần 5 triệu trái phiếu chuyển đổi ra công chúng nhằm huy động gần 500 tỷ đồng để trả nợ vay ngân hàng. Lô trái phiếu này có kỳ hạn 2 năm, lãi suất cố định 10%/năm, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền, sẽ được chuyển đổi bắt buộc thành cổ phiếu phổ thông qua hai giai đoạn: (i) 40% số lượng trái phiếu phát hành sẽ được chuyển đổi sau một năm và (ii) phần còn lại chuyển đổi toàn bộ khi đáo hạn. Giá chuyển đổi dự kiến là 10.000 đồng/cổ phiếu. HDC đã nộp hồ sơ lên Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và kỳ vọng sẽ nhận được phê duyệt trong tháng 10/2025.

Chúng tôi nhận thấy việc triển khai các dự án hiện tại của doanh nghiệp tương đối dàn trải với nhiều dự án đang hoàn thiện thủ tục pháp lý. Đồng thời, doanh số bán BĐS trong 9T/2025 chưa thực sự khả quan, lợi nhuận chủ yếu đến từ việc chuyển nhượng dự án. Những yếu tố này có thể ảnh hưởng đến khả năng tăng trưởng ổn định của doanh nghiệp trong thời gian tới.

- ABS Research dự phóng LNST cổ đông Công ty mẹ 2025F của HDC ở mức 615 tỷ đồng (gấp 9,3 lần svck). EPS & BVPS 2025F dự kiến đạt 3.079 đ/cp và 14.341 đ/cp (số lượng cổ phiếu đã bao gồm ước tính phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 12%), tương ứng P/E và P/B lần lượt đạt 11,1x và 2,3x lần tại mức giá giao dịch hiện tại; ROE dự kiến đạt 23,8%. Chúng tôi dự phóng LNST cổ đông Công ty mẹ 2026F của HDC ở mức 280 tỷ đồng (-54% svck). EPS & BVPS 2026F dự kiến đạt 1.402 đ/cp và 15.350 đ/cp, tương ứng P/E và P/B lần lượt đạt 24,3x và 2,2x lần tại mức giá giao dịch hiện tại; ROE dự kiến đạt 9,4%.

PHỤ LỤC: KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CỦA HDC

Báo cáo KQ HĐKD (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	1.352	1.298	665	546
Giá vốn hàng bán	(866)	(819)	(368)	(326)
Lợi nhuận gộp	486	479	298	220
Doanh thu tài chính	5	260	6	22
Chi phí tài chính	(42)	(124)	(84)	(60)
Chi phí bán hàng	(23)	(23)	(17)	(18)
Chi phí QLDN	(40)	(47)	(41)	(40)
Lợi nhuận từ HĐKD	387	538	163	130
Lãi/lỗ khác	4	3	1	(40)
Lợi nhuận trước thuế	391	540	164	90
Lợi nhuận sau thuế	311	421	132	67
LNST cổ đông Công ty mẹ	309	419	132	66

Báo cáo LCTT (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
LCT thuần từ HĐKD	(309)	86	180	(133)
LCT thuần từ Hoạt động đầu tư	(47)	(482)	(193)	(61)
LCT thuần từ Hoạt động tài chính	388	346	13	192
LCT thuần trong kỳ	32	(50)	1	(3)
Tiến & tương đương tiến đầu kỳ	30	62	12	13
Tiến & tương đương tiến cuối kỳ	62	12	13	10

Chỉ số tài chính	2021	2022	2023	2024
Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán hiện hành	1,82	1,43	1,02	1,08
Khả năng thanh toán nhanh	0,55	0,76	0,46	0,44
Khả năng thanh toán tiền mặt	0,05	0,08	0,01	0,01
Khả năng thanh toán lãi vay	10,12	4,97	2,86	2,93
Cơ cấu vốn				
Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,39	0,42	0,41	0,47
Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,61	0,58	0,59	0,53
Nợ vay/Vốn chủ sở hữu (D/E)	0,91	0,91	0,89	0,70
Chỉ số hiệu suất hoạt động				
Số ngày phải thu	130,65	181,21	375,79	420,46
Số ngày phải trả	59,61	67,91	194,73	262,04
Số ngày tồn kho	730,14	657,78	1.105	1.399
Khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận gộp	35,9%	36,9%	44,7%	40,3%
Tỷ suất lợi nhuận HĐKD	28,6%	41,4%	24,5%	23,8%
Tỷ suất LNST của cổ đông Công ty mẹ	22,9%	32,3%	19,8%	12,1%
ROE	24,0%	25,4%	7,1%	3,2%
ROA	8,7%	10,2%	2,9%	1,4%
ROIC	13,8%	10,1%	5,4%	3,3%

Bảng cân đối kế toán (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	62	12	13	10
+ Đầu tư ngắn hạn	10	72	5	5
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	731	1.089	932	928
+ Hàng tồn kho	1.859	1.092	1.137	1.361
+ Tài sản ngắn hạn khác	9	8	7	17
Tài sản ngắn hạn	2.670	2.271	2.094	2.321
+ Các khoản phải thu dài hạn	23	0	0	0
+ Tài sản cố định	341	328	315	302
+ Bất động sản đầu tư	54	60	59	58
+ Tài sản dở dang dài hạn	644	1.072	1.407	1.365
+ Đầu tư dài hạn	24	687	820	825
+ Tài sản dài hạn khác	20	5	3	7
Tài sản dài hạn	1.106	2.151	2.605	2.557

Tổng Tài sản	3.777	4.422	4.699	4.877
+ Vay ngắn hạn	522	722	1.009	1.176
+ Phải trả người bán	168	137	255	212
+ Nợ ngắn hạn khác	780	729	797	754
Nợ ngắn hạn	1.469	1.588	2.061	2.142
+ Vay dài hạn	822	968	696	422
+ Các khoản phải trả dài hạn khác	2	2	34	41
Nợ dài hạn	824	970	730	463
Tổng nợ phải trả	2.293	2.558	2.791	2.605
+ Vốn cổ phần	865	1.081	1.351	1.784
+ Thặng dư vốn cổ phần	99	99	99	199
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	370	503	235	67
+ Quỹ khác	0	0	0	0
Vốn chủ sở hữu	1.484	1.864	1.908	2.272
Tổng cộng nguồn vốn	3.777	4.422	4.699	4.877

Tỷ lệ tăng trưởng (%)	2021	2022	2023	2024
Tăng trưởng doanh thu	61,2%	-4,0%	-48,7%	-17,9%
Tăng trưởng LNNT	35,3%	38,3%	-69,7%	-45,2%
Tăng trưởng LNST Cổ đông Công ty mẹ	29,7%	-1,4%	-37,9%	-25,9%
Tăng trưởng EPS	3,3%	20,6%	-74,9%	-62,0%
Tăng trưởng VCSH	29,9%	25,6%	2,4%	19,1%
Tăng trưởng Tổng tài sản	13,3%	17,1%	6,3%	3,8%

Định giá (lần)	2021	2022	2023	2024
P/E	9,45	7,99	24,78	100,17
P/B	1,80	1,82	1,73	2,94
EV/EBITDA	8,97	11,88	19,46	45,88
EV/Sales	2,91	3,89	7,48	15,06
EPS (đồng/cp)	3.218	3.880	974	370
BVPS (đồng/cp)	16.899	17.035	13.962	12.618

Nguồn: HDC, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

Dầu khí, Điện, Hóa chất

Lê Thị Kim Huê - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu – Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Vĩ mô, Tài chính

Nguyễn Xuân Hải - Chuyên viên

Email: hai.nguyenxuan@abs.vn

Bất động sản, Xây dựng, VLXD

Phạm Hồng Trường – Chuyên viên

Email: truong.phamhong@abs.vn

Hàng và Dịch vụ công nghiệp

Nguyễn Thị Kỳ Duyên - Chuyên viên

Email: duyen.nguyenthiky@abs.vn

Hàng xuất khẩu, Công nghệ & Viễn thông

Bùi Minh Anh - Chuyên viên

Email: anh.buiminh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Kiều Thị Thanh Thư - Chuyên viên

Email: thu.kieuthithanh@abs.vn



Tư hào
**NHẬN CÚ ĐÚP
GIẢI THƯỞNG**



**BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIET NAM 2024**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỚI
TỐT NHẤT VIỆT NAM



**BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ



Trải nghiệm ngay
ABS Invest tại đây